

Số: 2176 /QĐ - UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án “Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể
phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2025”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 26/9/2016 của Hội đồng thẩm định dự án “Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2025”;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 44/TTr-KHĐT ngày 27/9/2016 và của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền tại Tờ trình số 51/TTr- UBND ngày 27/6/2016 về việc xin phê duyệt Đề án “Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2025”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án “Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2025” với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển

a) Phát triển kinh tế - xã hội của quận Ngô Quyền giai đoạn đến năm 2025 phù hợp với định hướng chiến lược và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch sử dụng đất của thành phố, đóng góp tích cực vào thực hiện các tiêu chuẩn đô thị loại I, đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo nhiều việc làm và xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, tạo đà cho những bước phát triển nhanh và mạnh trong cả lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.

c) Phát triển kinh tế - xã hội của quận phải dựa trên cơ sở phát huy tối đa các nguồn lực bên trong; đồng thời tăng cường hợp tác, thu hút mọi nguồn lực trong và ngoài nước.

d) Phát triển kinh tế của quận phải đi đôi với phát triển văn hoá, giữ vững bản sắc truyền thống tốt đẹp của dân tộc; tăng cường ổn định chính trị xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh; giữ gìn và tôn tạo các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa, môi trường thiên nhiên và nâng cao vững chắc đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

2. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng quận Ngô Quyền theo mô hình kinh tế dịch vụ - công nghiệp; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận ngang bằng mức sống của các đô thị hàng đầu trong cả nước. Phấn đấu đến năm 2025, Ngô Quyền trở thành quận phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đáp ứng tiêu chuẩn đô thị loại I, đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

b) Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu về phát triển kinh tế:

Giai đoạn 2016-2020, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất trên địa bàn quận tăng bình quân 14,22%/năm, trong đó công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 8,36%/năm, dịch vụ tăng bình quân 15,90%/năm. Tổng giá trị sản xuất do quận quản lý tăng trưởng bình quân 11,92%/năm, trong đó công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 2,67%/năm, dịch vụ tăng bình quân 12,5%/năm. Đến năm 2020, cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận tính theo giá trị sản xuất: Công nghiệp - xây dựng chiếm 18,92%, dịch vụ chiếm 81,08%. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp tăng trưởng bình quân 13% -14%/năm.

Giai đoạn 2021-2025, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất trên địa bàn quận tăng bình quân 14,13%/năm, trong đó công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 8,57%/năm, dịch vụ tăng bình quân 15,28%/năm. Tổng giá trị sản xuất do

quản quản lý tăng trưởng bình quân 13,14%/năm, trong đó công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 4,12%/năm, dịch vụ tăng bình quân 13,5%/năm. Đến năm 2025, cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận tính theo giá trị sản xuất: Công nghiệp - xây dựng chiếm 14,74%, dịch vụ chiếm 85,26%. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp tăng bình quân 15% - 16%/năm.

- Mục tiêu về xã hội:

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao góp phần xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đến năm 2020, mỗi cụm tổ dân phố có một điểm sinh hoạt văn hóa, hội họp. Mỗi phường có một nhà văn hóa trung tâm, sinh hoạt văn hóa cộng đồng, luyện tập thể thao, vui chơi giải trí. Duy trì và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh tạo sức hấp dẫn thu hút khách du lịch.

Nâng cao chất lượng phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; nâng tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia vào năm 2020 là $\geq 50\%$ và năm 2025 là $\geq 70\%$; bổ sung trang thiết bị cho các trường cơ bản đáp ứng việc dạy và học theo yêu cầu về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

Củng cố mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo tốt việc chủ động phòng chống dịch bệnh, duy trì thường xuyên và triển khai có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các trạm y tế phường và bệnh viện tuyến quận. Tiếp tục phát triển hệ thống y dược tư nhân, y học dân tộc. Tăng tỷ lệ phường có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế cơ sở năm 2020 là 77%, năm 2025 là trên 80%. Đạt tỷ lệ 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế vào năm 2020 và trên 95% vào năm 2025. Thực hiện tốt chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em, hạ thấp mức sinh để duy trì mức sinh thay thế; khống chế tốc độ tăng dân số tự nhiên hàng năm $< 0,7\%$. Giai đoạn 2016-2020 tốc độ giảm nghèo bình quân đạt 1,30%/năm; giai đoạn 2021-2025 bình quân đạt 1,45%/năm.

Tỷ lệ lao động trong độ tuổi qua đào tạo đạt 85% - 90% vào năm 2020 và đạt 90%-95% vào năm 2025. Giải quyết việc làm bình quân cho 6.000 người/năm trong giai đoạn 2016-2020 và 7.000 người/năm trong giai đoạn 2021-2025.

- Mục tiêu về môi trường:

Phân đầu đến năm 2020 giải quyết về cơ bản các yêu cầu về vệ sinh môi trường quy định cho đô thị loại I, theo hướng đô thị xanh. Đến năm 2025, đạt đầy đủ các yêu cầu về vệ sinh môi trường quy định cho đô thị loại I và tiêu chuẩn quy định cho đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

3. Các khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội

Phát huy các nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển kinh tế, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quản lý và điều hành ngân sách đảm bảo hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý và phát triển đô thị; hướng tới xây dựng quận trở thành đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

Triển khai có hiệu quả việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung xây dựng mô hình “Chính quyền điện tử” và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

4. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành kinh tế

a) Ngành dịch vụ

- Mục tiêu phát triển ngành dịch vụ:

Chỉ tiêu	Tốc độ tăng trưởng (%/năm)		Cơ cấu kinh tế theo giá trị sản xuất (%)	
	2016- 2020	2020- 2025	2020	2025
I. GTSX trên địa bàn	15,91	15,28	100,00	100,00
1. Vận tải kho bãi	14,5	10	50,48	39,92
2. Giá trị sản xuất thương mại	13	13,5	12,04	11,13
3. Kinh doanh bất động sản	26	26	16,44	25,63
4. Dịch vụ lưu trú và ăn uống	16	12	5,13	4,44
5. HĐ Đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng	12	14	4,26	4,03

6. HĐ hành chính và dịch vụ hỗ trợ	32	32	4,98	9,79
7. Các ngành còn lại	9	9	6,67	5,06
II. GTSX Quận quản lý	12,5	13,5	13,72	12,69
Trong đó: Vận tải kho bãi	8	9	0,09	0,07

- Phương hướng phát triển ngành dịch vụ:

Phát triển đa dạng và vừa tăng tốc độ phát triển các loại hình dịch vụ. Chú trọng nâng cao chất lượng các loại dịch vụ; kết hợp hình thức tổ chức tập trung, quy mô lớn với tổ chức phân tán, quy mô vừa và nhỏ. Gắn phát triển hoạt động dịch vụ với các hoạt động khác của quận và thành phố nhằm phát huy tối đa các tiềm năng dịch vụ trên cơ sở đảm bảo bộ mặt đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung xây dựng và khai thác các trung tâm thương mại đã được quy hoạch. Khai thác các tuyến đường mới xây dựng như tuyến Đông Khê 2, các tuyến đường cải thiện hệ thống trục giao thông đô thị theo hướng Bắc – Nam,... để phát triển các tuyến phố thương mại chuyên ngành, thương mại tổng hợp và các loại hình dịch vụ khác theo hướng văn minh, hiện đại. Xây dựng nâng cấp các chợ truyền thống; chuyển một số chợ thành các trung tâm thương mại, siêu thị nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân theo hướng văn minh, hiện đại.

- Định hướng phát triển các ngành dịch vụ chủ yếu:

+ Phát triển dịch vụ vận tải, kho bãi: Tiếp tục phát triển các dịch vụ vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải. Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hoá liên tỉnh, gắn kết với các hoạt động vận tải nội đô trên địa bàn quận và toàn thành phố. Nâng cao chất lượng các tuyến xe buýt hiện có và xây dựng thêm các tuyến xe buýt mới. Bố trí các trạm xe buýt dọc các tuyến đường liên khu vực và đường chính khu vực, khoảng cách các trạm từ 300-500m. Tiếp tục triển khai xây dựng tuyến cáp treo nối trung tâm thành phố với công viên Vũ Yên tại vị trí ga Đài Hải hiện tại. Xây dựng các bãi đỗ xe tập trung trong từng khu vực đô thị, các công trình công cộng, khu cây xanh với diện tích phù hợp tính chất sử dụng từng công trình; các bãi đỗ xe tĩnh và xe buýt tại các vị trí dọc theo Sông Cấm, hồ An Biên, đường An Đà, chân cầu vượt Lạch Tray,... Phát triển dịch vụ vận tải đường sắt và các dịch vụ gắn với vận tải đường sắt song song với việc thực hiện các nhiệm vụ cải tạo nâng cấp đường sắt

Hải Phòng - Hà Nội, xây dựng lại nhà ga hành khách trung tâm, xây dựng tuyến đường sắt nội đô thành phố.

+ Phát triển dịch vụ thương mại:

Tiếp tục triển khai xây dựng 8 trung tâm thương mại lớn loại I đa chức năng gồm văn phòng đại diện của các hãng quốc tế, trung tâm thông tin thương mại, trung tâm thanh toán, trung tâm giao dịch, hội thảo, trung tâm dịch vụ thương mại, trung tâm đào tạo thương mại quốc tế, trung tâm hội chợ, triển lãm, trung tâm dịch vụ tổng hợp,... và 8 siêu thị, trung tâm thương mại loại II, III. Xây dựng các trung tâm thương mại bán buôn lớn, hiện đại và tiếp tục phát triển thương mại bán buôn của các doanh nghiệp sản xuất. Gắn phát triển thương mại bán buôn với thị trường của vùng, khu vực và thế giới. Mở rộng và nâng cao chất lượng thương mại bán lẻ. Tổ chức sắp xếp lại hệ thống chợ theo quy hoạch phát triển mạng lưới chợ chung của thành phố. Tiếp tục phát triển thương mại đường phố theo các trục đường phố Cầu Đất, Trần Phú, Lê Lợi,... hình thành các ngành hàng chuyên kinh doanh theo tuyến phố.

+ Phát triển dịch vụ kinh doanh bất động sản: Tập trung ở các đường phố trung tâm thương mại mới như đường Lê Hồng Phong và các trung tâm đô thị mới đang hình thành cũng như các tuyến phố cũ tập trung kinh doanh thương mại và các dịch vụ khác như Lê Thánh Tông, Lạch Tray, Trần Phú,...

+ Phát triển dịch vụ lưu trú và ăn uống: Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ ăn uống, văn hoá, thể thao, vui chơi, giải trí trên cơ sở đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và trật tự, an ninh xã hội. Đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch chất lượng cao, đồng bộ trên địa bàn quận. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, các hãng lữ hành phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, nhất là xây dựng các khách sạn 5 sao, phát triển dịch vụ du lịch cao cấp, du lịch tâm linh trên địa bàn quận.

+ Phát triển các loại hình dịch vụ khác:

Tiếp tục phát triển nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính - ngân hàng truyền thống đã có và phát triển các loại hình dịch vụ mới trên địa bàn quận. Phát triển các loại hình dịch vụ bảo hiểm trong mọi lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của nhân dân, đòi hỏi của nền kinh tế thị trường hội nhập.

Khuyến khích phát triển các dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục – đào tạo đáp ứng yêu cầu các cơ sở giáo dục đào tạo và của người học, nhân dân góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn quận và thành phố.

Phát triển dịch vụ bưu chính, viễn thông, truyền hình trả tiền trên cơ sở khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia kinh doanh dịch vụ bưu chính, viễn thông, truyền hình trả tiền, trong đó phát triển mạnh các dịch vụ có tiềm năng như: Internet tốc độ cao, công nghệ không dây, điện thoại đường dài VOIP giá rẻ, dịch vụ truyền hình cáp trả tiền...

Khuyến khích phát triển mọi loại hình dịch vụ hỗ trợ tư pháp và dịch vụ tư vấn mà pháp luật không cấm.

b) Ngành công nghiệp và xây dựng

- Mục tiêu phát triển công nghiệp và xây dựng:

Ngành sản xuất sản phẩm	Giá trị sản xuất (giá so sánh 2010, triệu đồng)		Cơ cấu giá trị sản xuất (giá hiện hành, %)	
	2020	2025	2020	2025
Giá trị sản xuất công nghiệp	12.894.176	15.913.402	100,00	100,00
1. Chế biến thực phẩm và đồ uống	1.174.587	1.468.234	9,11	9,23
2. Công nghiệp may mặc	437.468	342.489	3,39	2,15
3. Chế biến sản phẩm từ gỗ	822.166	790.822	6,38	4,97
4. Sản xuất sản phẩm từ plastic	2.440.360	2.120.450	18,93	13,32
5. Sản xuất sản phẩm từ kim loại	701.100	670.790	5,44	4,22
6. Các công nghiệp khác	7.318.496	10.520.617	56,76	66,11

- Phương hướng phát triển công nghiệp và xây dựng: Di chuyển các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra khỏi địa bàn quận. Ưu tiên phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường trong các lĩnh vực thông tin, vật liệu mới. Tiếp tục phát triển một số ngành công nghiệp truyền thống như sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic, gỗ, kim loại,

may mặc. Tập trung đầu tư đổi mới ứng dụng công nghệ hiện đại. Nâng cao chất lượng xây dựng các công trình trên địa bàn quận theo chuẩn quy định cho đô thị loại I, đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

- Định hướng phát triển các ngành công nghiệp chủ lực:

+ Phát triển công nghiệp sản xuất sản phẩm từ plastic trên cơ sở các doanh nghiệp không thuộc diện di chuyển khỏi địa bàn và quy mô không lớn; đổi mới và sử dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường theo tiêu chuẩn đô thị sạch.

+ Phát triển công nghiệp sản xuất sản phẩm từ gỗ: Tiếp tục duy trì các cơ sở công nghiệp sản xuất sản phẩm từ gỗ không thuộc diện di dời khỏi địa bàn quận; hỗ trợ các cơ sở sản xuất giải quyết các khó khăn về mặt bằng sản xuất, ổn định thị trường tiêu thụ sản phẩm.

+ Phát triển công nghiệp sản xuất sản phẩm từ kim loại: Duy trì và đẩy mạnh phát triển công nghiệp sản xuất sản phẩm từ kim loại trên cơ sở đảm bảo hạn chế tác động gây ô nhiễm cho môi trường đô thị quận.

+ Phát triển công nghiệp may mặc với nhiều hình thức, quy mô và mức độ khác nhau. Chú trọng phát triển công nghiệp thời trang, gắn kết chẽ với cơ sở sản xuất hàng may mặc và các đại lý tiêu thụ sản phẩm may thời trang phục vụ cho nhu cầu thị hiếu của nhân dân trong quận và khách du lịch.

+ Tiếp tục phát triển công nghiệp chế biến thực phẩm và đồ uống ở các cơ sở công nghiệp chế biến không thuộc diện di dời khỏi địa bàn quận. Kiểm soát chất lượng sản phẩm đồ uống, thực phẩm chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành xây dựng: Tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị quận nhất là hạ tầng của các tuyến phố cũ, ngõ xóm, cải tạo các khu chung cư cao tầng đã xuống cấp nghiêm trọng. Phát triển kết hợp các loại hình doanh nghiệp xây dựng có quy mô lớn, vừa và nhỏ.

5. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- Hệ thống giao thông:

Tiếp tục xây dựng tuyến đường Đông Khê, cải tạo, nâng cấp tuyến đường Nguyễn Bình Khiêm, các tuyến đường trục chính: đường trục đô thị Hải Phòng,

đường Nguyễn Trãi kết nối với Khu đô thị Bắc sông Cấm qua cầu Nguyễn Trãi, Đại lộ 13-5, đường Đà Nẵng, đường An Đà, đường Trần Phú, đường Lương Khánh Thiện, đường song song với tuyến đường Đông Bắc nối đường Lê Hồng Phong với đường Ngô Quyền. Hoàn thành việc chỉnh trang nút giao thông Ngã sáu Máy Tơ, nút giao thông Ngã năm Quán Mau; xây dựng 4 nút giao khác mức: nút giữa đường Nguyễn Trãi và đường Lê Thánh Tông, nút giao Cầu Rào 1, nút giao giữa đường Lê Hồng Phong với đường Nguyễn Bình Khiêm và nút giao tại Ngã ba Chùa Vẽ. Xây dựng cầu Nguyễn Trãi, cầu Hoàng Văn Thụ. Phát triển thêm hệ thống giao thông ven sông Cấm, giao thông theo hướng Bắc Nam và Đông Tây tại khu vực các phường Máy Tơ, Máy Chai, Vạn Mỹ tạo sự kết nối liên hoàn giữa sông Cấm và khu đô thị mới phía Bắc với khu phía Nam quận. Xây dựng mới và cải tạo các tuyến ngõ, đường nội bộ trong các khu chung cư. Chỉnh trang mở rộng hè phố theo đúng quy chuẩn đường phố nội đô các tuyến phố chính.

Nâng cấp đường sắt Hà Nội – Hải Phòng hiện có thành đường đôi điện khí hoá, khổ đường 1.435mm, đoạn từ ga Thượng Lý đến ga Hải Phòng được đi trên cao. Xây dựng mới một ga Lập Tàu của cảng, tuyến đường đơn từ ga Lập Tàu tới cảng Đình Vũ và tuyến đường đôi từ ga Lập Tàu tới cảng Hải Phòng. Triển khai quy hoạch hai tuyến đường sắt đô thị nối Khu đô thị Bắc Sông Cấm với Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi đi ngầm dọc theo dải phân cách đường Nguyễn Trãi và Lê Hồng Phong, nối trung tâm thành phố với khu vực phía Nam quận dọc theo đường Lê Lợi. Quy hoạch ga trung tâm đường sắt đô thị tại khu vực phường Máy Tơ và hệ thống ga dọc tuyến.

Khi Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện được xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng, cảng ven sông Cấm trong khu vực trung tâm được di chuyển để xây dựng quảng trường và các trung tâm thương mại. Bến tàu khách du lịch được bố trí tại vị trí Cảng Hoàng Diệu. Nâng cấp cảng Cửa Cấm thành cảng khách nội địa.

Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch tuyến cáp treo nối trung tâm thành phố với công viên Vũ Yên tại vị trí Ga Đài Hải hiện nay. Duy trì và điều chỉnh các tuyến xe buýt hiện tại qua địa bàn quận và mở các tuyến mới. Dọc hai tuyến xe buýt Chùa Vẽ - Quán Toan, bố trí các điểm đỗ và một số điểm đỗ xe ở các trục chính với dung lượng 20 - 50 xe/điểm. Bố trí các bãi đỗ xe tập trung trong từng khu vực đô thị, xây dựng bãi đỗ xe tĩnh tại các công trình công cộng, khu

cây xanh, dọc theo sông Cẩm, hồ An Biên, đường An Đà, chân cầu vượt Lạch Tray,... Bổ sung thêm các bãi đỗ xe trong các trung tâm thương mại, chung cư mới xây dựng.

Nâng cấp, xây mới hệ thống hạ tầng kỹ thuật tuynel ngầm để chứa các đường dây, đường ống kỹ thuật, các công trình đặc thù phục vụ phát triển kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Mạng lưới cung cấp điện: Bổ sung nguồn cung cấp điện đáp ứng nhu cầu sử dụng điện trên địa bàn quận theo mức chuẩn cung cấp điện cho đô thị loại I. Mạng lưới điện trung thế, hạ thế hiện có và xây dựng mới từng bước được ngầm hóa để đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị. Thiết kế hệ thống chiếu sáng độc lập với cột điện lực theo tiêu chuẩn chiếu sáng riêng và đảm bảo 100% tuyến phố trên địa bàn quận được chiếu sáng.

- Hệ thống cấp nước sạch: Bổ sung nguồn cung cấp và có giải pháp nâng cao tiêu chuẩn chất lượng nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng trên địa bàn quận theo định mức chuẩn cung cấp nước sinh hoạt cho đô thị loại I. Cải tạo nâng công suất trạm bơm tăng áp Máy Tơ lên $Q=20.000m^3/ngày\text{-đêm}$; giữ nguyên công suất trạm bơm tăng áp Đồng Quốc Bình. Thực hiện cấp nước sạch đến tất cả các hộ gia đình và các khu nhà ở mới theo quy hoạch. Hệ thống đường ống cấp nước đảm bảo chất lượng, được đi ngầm và kết hợp với hệ thống cứu hỏa.

- Hệ thống thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa riêng, đảm bảo thoát triệt để, phòng chống úng, ngập trong điều kiện thời tiết xấu, triều cường. Cải tạo, nâng cấp hệ thống 04 hồ điều hòa hiện có; tập trung xây dựng hệ thống kênh An Kim Hải trên địa bàn quận; cải tạo, nạo vét tuyến mương Đông Bắc; xây dựng các trạm bơm: An Đà, An Kim Hải. Xây dựng hệ thống thoát nước thải theo tiêu chuẩn đô thị loại I. Đối với các khu đô thị mới, xây dựng hệ thống thu nước thải sinh hoạt riêng. Đối với khu vực đô thị cũ, xây dựng các giếng tách nước thải sinh hoạt ở cuối các công thoát nước chung. Xây dựng tuyến cống bao thu gom dẫn nước thải về khu xử lý tập trung của thành phố trước khi thoát ra môi trường. Nước thải công nghiệp phải được xử lý sơ bộ tại từng nhà máy, thu gom triệt để và dẫn về khu xử lý nước thải tập trung, đạt tiêu chuẩn cho phép trước khi xả ra nguồn tiếp nhận. Giải quyết dứt điểm tình trạng ngập úng do mưa lớn và nước triều dâng tại các đường phố cũ.

- Mạng lưới bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin: Đến năm 2025, hạ tầng thông tin – viễn thông của toàn quận được đầu tư bằng hệ thống cáp quang, băng thông rộng và đa phương tiện. Cung cấp dịch vụ internet chất lượng cao tới các viện nghiên cứu, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, khu vui chơi, giải trí,... trên toàn quận. Tăng cường sử dụng công nghệ 3G, 4G làm nền tảng cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ tốt thông tin liên lạc của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an ninh quốc phòng, phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn quận. Ngầm hóa hệ thống hạ tầng mạng cáp viễn thông trên các tuyến phố chính đảm bảo đến năm 2025 có khoảng 50-60% các tuyến phố có hạ tầng kỹ thuật ngầm, 50%-70% hạ tầng mạng cáp viễn thông được ngầm hoá. Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng hệ thống đài truyền thanh cơ sở (truyền thanh không dây), đảm bảo đến năm 2020 đạt chỉ tiêu 100% phường có đài truyền thanh cơ sở.

- Hệ thống thu gom rác thải, phòng chống ô nhiễm môi trường: Đảm bảo 100% chất thải trên địa bàn quận được thu gom và xử lý hợp vệ sinh; toàn bộ rác thải sinh hoạt dân cư được vận chuyển về khu xử lý rác thải rắn tập trung Trảng Cát và Đình Vũ xử lý. 100% lượng rác thải y tế, rác thải các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm trên địa bàn quận phải được thu gom phân loại tại chỗ, đưa đến các cơ sở xử lý chất thải theo quy định để tiêu hủy bằng lò đốt tiêu chuẩn. Kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi địa bàn quận theo quy hoạch đã được duyệt. Chính trang, cải tạo các nghĩa trang còn tồn tại trên địa bàn quận đảm bảo vệ sinh và cảnh quan môi trường. Không tiếp nhận các trường hợp hung táng; khoanh vùng trồng cây xanh cách ly và từng bước di dời về nghĩa trang tập trung thành phố tại Phi Liệt, huyện Thủy Nguyên. Tập trung thực hiện các giải pháp kỹ thuật để giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn trên địa bàn quận.

6. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các lĩnh vực xã hội

- Giáo dục đào tạo:

Phần đầu tới năm 2020 toàn quận có $\geq 50\%$ và năm 2025 có $\geq 70\%$ số trường đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu đến năm 2025 có ít nhất 01 trường mầm non, 01 trường tiểu học, 01 trường THCS chất lượng cao trên địa bàn quận. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, đảm bảo chất lượng giáo dục đào

tạo đứng vững trong топ 3 quận đứng đầu thành phố. Phần đầu cơ bản đủ diện tích sàn (m²/học sinh) theo quy định của trường chuẩn; xây dựng các trường tiểu học, mầm non ở các phường chưa có trường. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân. Củng cố, nâng cao chất lượng của Trung tâm Dạy nghề và Giáo dục thường xuyên, tăng cường mở các lớp nghề ngắn hạn, dài hạn đáp ứng nhu cầu lao động qua đào tạo cho thị trường.

- Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe cộng đồng:

Tập trung phát triển dịch vụ y tế theo chiều sâu; đầu tư cơ sở hạ tầng và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo tốt việc chủ động phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Huy động nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập tham gia mạng lưới nhân viên y tế tại tổ dân phố. Mở rộng cung cấp dịch vụ bảo hiểm y tế cho nhân dân; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế. Xây dựng và nâng cấp 4 trạm y tế phường: Lê Lợi, Lạch Tray, Lương Khánh Thiện và Vạn Mỹ đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cơ sở. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở y tế, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn quận thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đến năm 2020, quận có dân số trung bình là 175.000 người, đến năm 2025 là 180.000 người. Phần đầu đạt mục tiêu tỷ số giới tính trai/gái khi sinh giai đoạn 2016-2020 là 111/100 và đến giai đoạn 2021-2025 giảm còn 108/100; tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi dưới 4,5%; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 10,0%.

- Văn hóa, Thể dục, Thể thao:

Phần đầu toàn quận tỷ lệ phường có trung tâm văn hóa – thể thao phường năm 2020 là 50% và năm 2025 là 100%. Nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, tang, lễ hội. Phát triển sâu rộng phong trào thể dục – thể thao quần chúng trên toàn quận. Xây dựng cơ quan văn hóa, nâng cao tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, đạt chuẩn văn hóa. Dành ngân sách thỏa đáng và huy động đóng góp tự nguyện của xã hội để trùng tu, tôn tạo

các di tích. Tổ chức các lễ hội truyền thống lành mạnh tại các di tích văn hóa và lịch sử.

Củng cố và phát triển hệ thống thư viện, xây dựng thư viện điện tử của quận Ngô Quyền và thực hiện kết nối với hệ thống thư viện điện tử của các cơ quan trên địa bàn thành phố để tăng cường phục vụ nhu cầu tiếp cận tri thức của nhân dân. Mở rộng các hoạt động giao lưu văn hóa nghệ thuật giữa các đơn vị trên địa bàn quận, với các quận huyện khác trên toàn thành phố và các địa phương khác trong cả nước.

- Lao động, Việc làm, Giảm nghèo và an sinh xã hội: Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội có hoàn cảnh khó khăn. Từng bước cải thiện đời sống nhân dân, đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới còn 2,0% và đến năm 2025 còn dưới 1,0%. Chú trọng công tác dạy nghề, bồi dưỡng nguồn nhân lực; quan tâm đào tạo và đào tạo lại đối với các khu vực nằm trong dự án, nhân dân mất tư liệu sản xuất để họ có thể chuyển dịch cơ cấu ngành nghề phù hợp. Mở rộng thêm ngành nghề đào tạo mới phù hợp với nhu cầu thị trường. Tổ chức các mô hình dạy nghề phù hợp với định hướng phát triển kinh tế-xã hội của quận theo hướng dịch vụ, thương mại.

7. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các vấn đề về tài nguyên và môi trường

- Thành phố giao cho quận xây dựng kế hoạch, chính sách giãn dân ra các khu vực đô thị mới thuộc địa bàn các quận lân cận, hỗ trợ đôn đốc các doanh nghiệp thuộc diện di dời khỏi địa bàn quận thực hiện di chuyển đúng tiến độ kế hoạch; giao cho quận sử dụng phần diện tích đất cảng và đất các doanh nghiệp di chuyển ra khỏi địa bàn cũng như đất các dự án chậm triển khai, đất các tổ chức đang sử dụng lãng phí theo quy hoạch để bố trí cho các nhu cầu phát triển giáo dục – đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao của quận.

- Tăng cường kiểm tra các điều kiện đảm bảo vệ sinh môi trường ở mọi cơ sở sản xuất - kinh doanh, các tổ chức cơ quan trên địa bàn. Xử lý theo đúng quy định pháp luật các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm cho môi trường đô thị quận. Phấn đấu 100% cơ sở sản xuất mới trên địa bàn quận áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường của đô thị loại I. Trong giai đoạn 2016-2020 các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường phải thực hiện di dời ra khỏi địa bàn quận.

8. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Quốc phòng, an ninh

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, gắn quốc phòng – an ninh với phát triển kinh tế - xã hội của quận. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên có số lượng phù hợp, chất lượng cao; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Kết hợp xây dựng, củng cố quốc phòng vững chắc với phát triển kinh tế - xã hội. Giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của quận. Chủ động các biện pháp tăng cường tấn công, trấn áp tội phạm, triệt xóa các tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn quận. Thường xuyên bảo đảm trật tự trị an, an toàn giao thông và an toàn phòng chống cháy nổ trên toàn địa bàn quận.

9. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển không gian kinh tế - xã hội

- Quận Ngô Quyền đến năm 2025 sẽ hình thành 3 tiểu vùng: Tiểu vùng I gồm các phường Lương Khánh Thiện, Cầu Đất, Lê Lợi, Gia Viên và Lạc Viên, định hướng phát triển dịch vụ thương mại đường phố và các trung tâm, siêu thị lớn kinh doanh thương mại bán buôn, bán lẻ, kinh doanh dịch vụ tổng hợp, dịch vụ y tế, dịch vụ sinh hoạt ăn uống, dịch vụ văn hóa, dịch vụ chăm sóc sức khỏe... Tiểu vùng II gồm các phường Máy Tơ, Máy Chai, một phần diện tích phường Cầu Tre và phường Vạn Mỹ (đọc theo trục đường Đà Nẵng hướng đến đường Lê Thánh Tông), định hướng phát triển dịch vụ cảng, dịch vụ vận tải và sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ tổng hợp, dịch vụ y tế, dịch vụ sinh hoạt ăn uống, dịch vụ văn hóa... Tiểu vùng III gồm các phường Lạch Tray, Đồng Quốc Bình, Đông Khê, Đằng Giang, một phần diện tích của phường Cầu Tre và phường Vạn Mỹ (đọc theo trục đường Đà Nẵng hướng đến đường Lê Hồng Phong), định hướng phát triển dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí, dịch vụ giáo dục và đào tạo, dịch vụ khu chung cư đô thị, dịch vụ y tế, dịch vụ sinh hoạt ăn uống, dịch vụ văn hóa, chăm sóc sức khỏe...

- Đến năm 2020 sẽ tách phường Máy Chai thành 2 phường mới và toàn quận sẽ có 14 phường. Cuối giai đoạn 2021-2025, có thể tách lập thêm 1 phường mới, nâng tổng số đơn vị cấp phường của quận sẽ là 15 phường. Nghiên cứu mở rộng không gian lãnh thổ của quận theo hướng Đông Nam.

- Bố trí kết hợp đa dạng kiểu nhà ở quần cư, ô phố, nhà liền kề, biệt thự đơn lập, nhà cao tầng, chung cư... trên cơ sở tính toán giới hạn mật độ dân cư

ngày càng giảm phù hợp với tiêu chuẩn đô thị loại I, đô thị xanh, văn minh, hiện đại và tính toán sự đan xen trong không gian đô thị hợp lý.

- Định hướng lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Đến năm 2020, diện tích tự nhiên của quận là 1.134,50 ha, trong đó đất nông nghiệp là 9,40 ha, chiếm 0,83%; đất phi nông nghiệp là 1.114,59 ha, chiếm 98,25% tổng diện tích đất tự nhiên. Đến năm 2025, diện tích đất tự nhiên của quận là 1.134,50ha, trong đó đất nông nghiệp là 6,38 ha, chiếm 0,56%; đất phi nông nghiệp là 1.120,60 ha, chiếm 98,77% tổng diện tích đất tự nhiên.

10. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư (có danh mục kèm theo).

11. Các giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh của các tổ chức xã hội, đoàn thể. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Dự án “Xây dựng chính quyền điện tử quận Ngô Quyền” nhằm cụ thể hóa định hướng và lộ trình triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, xây dựng mô hình hoàn chỉnh về hệ thống chính quyền điện tử cấp thành phố. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý điều hành, đảm bảo nhanh chóng, thông suốt; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giảm giấy tờ, hội họp; chú trọng công khai, minh bạch, kịp thời cung cấp các thông tin cần thiết cho các đơn vị, doanh nghiệp và người dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; một bộ phận có khả năng hội nhập quốc tế và khu vực. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp khuyến khích và bắt buộc công chức làm việc theo tinh thần phục vụ nhân dân trên cơ sở thượng tôn pháp luật; đánh giá chất lượng hoạt động của công chức thông qua chất lượng công vụ cung cấp cho các đối tượng thụ hưởng.

b) Đẩy mạnh huy động nguồn vốn đầu tư

Thay đổi quan điểm về nguồn vốn đầu tư, chuyển từ quan điểm chỉ trông chờ nguồn vốn đầu tư tập trung từ ngân sách Nhà nước sang quan điểm kết hợp huy động vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước với huy động vốn trong dân, doanh nghiệp và các nguồn vốn khác.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng nguồn thu ngân sách trên cơ sở gắn chặt với nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục cải cách hành chính, tạo điều kiện để nhân dân lập doanh nghiệp kinh doanh những ngành nghề luật pháp không cấm. Không gây phiền hà cho hoạt động kinh doanh, chống mọi hành vi lừa đảo, gian lận và ngăn chặn có hiệu quả hành vi trốn thuế.

Trung ương và thành phố sửa đổi quy chế phân cấp theo hướng tăng chủ động, tăng tính chịu trách nhiệm cho quận quản lý các dự án đầu tư công trên địa bàn quận. Chú trọng các giải pháp tiết kiệm chi, chống thất thoát lãng phí và đảm bảo đúng tiến độ, triển khai đồng bộ các dự án đã được phê duyệt trong quy hoạch.

Áp dụng các giải pháp khuyến khích nhân dân chuyển từ đầu tư vốn vào thị trường bất động sản sang đầu tư vốn vào các hoạt động kinh doanh trên địa bàn quận. Nghiên cứu chính sách tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn, ổn định tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư và triển khai các hoạt động kinh doanh, vừa ngăn chặn các hành vi trốn thuế và gian lận thương mại cũng như các gian lận khác. Tạo mọi điều kiện thuận lợi đón đầu làn sóng đầu tư đặc biệt từ các nước Nhật Bản và Hàn Quốc vào lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch trên địa bàn quận.

Đổi mới hoạt động của hệ thống ngân hàng - tài chính theo hướng khuyến khích cho vay vốn trung hạn và dài hạn tạo điều kiện cho cơ sở sản xuất - kinh doanh đầu tư chiều sâu, thực hiện hiện đại hoá cơ sở sản xuất và đổi mới công nghệ; đặc biệt khuyến khích đầu tư công nghệ cao, công nghệ sạch. Đa dạng hoá hoạt động tín dụng phát triển đồng thời cả các tổ chức tài chính - ngân hàng nhà nước và ngoài nhà nước, kể cả nước ngoài, nhằm tăng tính cạnh tranh, thu hút các nguồn vốn nhàn rỗi trong dân để đáp ứng mọi nhu cầu vốn phát triển sản xuất - kinh doanh trên địa bàn quận.

c) Tăng cường công tác quản lý và phát triển đô thị, hướng tới xây dựng quận trở thành đô thị xanh, văn minh, hiện đại

Nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng quận theo hướng xây dựng đô thị loại I, đô thị xanh, văn minh, hiện đại; triển khai xây dựng đô thị theo quy hoạch. Đảm bảo tính đồng bộ hóa quy hoạch các loại công trình xây dựng cơ sở hạ tầng trên cùng một địa bàn. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp trong triển khai xây dựng đô thị theo quy hoạch đã được phê duyệt. Triển khai nhanh và hiệu quả các giải pháp, quy chế, cơ chế về quản lý đô thị;

đẩy mạnh công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; sắp xếp, đổi mới nâng cao năng lực hoạt động của các cơ quan chuyên môn. Lập và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phát động phong trào xây dựng đô thị xanh, sạch, đẹp, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; nghiên cứu, đề xuất các quy định xử phạt khi vi phạm các quy định về xây dựng và văn minh đô thị

d) Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện quy hoạch

Tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo với trọng tâm đột phá là đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá ở tất cả các cấp học. Đổi mới mô hình trường học theo hướng “Trường học điện tử”: xây dựng và nhân rộng mô hình “Trường học điện tử” gắn với các nội dung tiêu chí về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại đảm bảo yêu cầu trường học thân thiện. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch đào tạo nghề cho lao động trong độ tuổi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của quận Ngô Quyền.

Phát triển nguồn cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, phân bố hợp lý; sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có hiệu quả, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quận. Khuyến khích phong trào học tập, nhất là tự học tập trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn quận. Thực hiện các biện pháp đào tạo, bổ sung và bồi dưỡng kiến thức cho từng nhóm đối tượng theo Đề án “Phát triển nhân lực Quận Ngô Quyền giai đoạn 2011-2020”.

e) Giải pháp về khoa học và công nghệ, truyền thông, bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ. Đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ - kỹ thuật cao, công nghệ sạch. Khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức và cá nhân ứng dụng các thành tựu mới về công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ thân thiện môi trường vào hoạt động sản xuất – kinh doanh dịch vụ trên địa bàn quận. Khuyến khích chuyển giao công nghệ tiên tiến và phù hợp từ nước ngoài.

Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức của mọi người dân sinh sống trên địa bàn về mục tiêu phấn đấu xây dựng quận Ngô Quyền có môi trường đô thị xanh, văn minh hiện đại.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Dự án "Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2025" là cơ sở cho việc lập, trình duyệt và triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng, đô thị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, kế hoạch sử dụng đất của quận và các dự án đầu tư trên địa bàn theo quy định.

- Giao Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan công bố công khai quy hoạch, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định; nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển phát triển kinh tế - xã hội, thu hút các nguồn lực thực hiện quy hoạch, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Các Sở, ban, ngành thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với quy hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền thực hiện quy hoạch. Cân đối nguồn lực và lồng ghép các chương trình, dự án thực hiện quy hoạch này vào quy hoạch, kế hoạch của thành phố. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án do thành phố quản lý thực hiện trên địa bàn quận Ngô Quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1204/QĐ-UB ngày 02/6/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quận Ngô Quyền đến năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPTU, VP HĐND TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- C, PVP UBND TP;
- Các Phòng CVUB;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

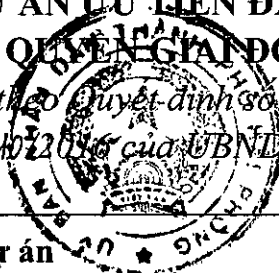
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN NGŨ QUYỀN GIAI ĐOẠN 2016-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2176 /QĐ-UBND
ngày 04 / 10 / 2016 của UBND thành phố)*



Stt	Tên dự án	Nguồn vốn đầu tư dự kiến
I	Giai đoạn 2016-2020	
1	Đường Đông Khê 2	Ngân sách Thành phố
2	Xây dựng các nút giao thông khác mức: giữa đường Lê Hồng Phong và đường Nguyễn Bình Khiêm, nút giao thông Ngã 6 Máy Tơ, nút giao thông Quán Mau	Ngân sách Thành phố
3	Xây dựng Phát triển giao thông đô thị Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn - Nam Hải)	Ngân sách Thành phố
4	Tuyến đường T40-1 và Khu tái định cư tại phường Đông Khê	Ngân sách Thành phố
5	Xây dựng và cải tạo hệ thống kênh An Kim Hải đoạn từ cầu vượt Lạch Tray đến cống Nam Đông thuộc Dự án thoát nước mưa, nước thải và quản lý chất thải rắn Hải Phòng giai đoạn 1	Ngân sách Thành phố
6	Xây dựng Trung tâm thương mại Nguyễn Kim	Nguồn vốn doanh nghiệp
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư tại chỗ và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Hồ máy điện Phường Máy Chai	Ngân sách Thành phố + vốn doanh nghiệp
8	Xây dựng khu nhà ở tái định cư ngõ 254 Văn Cao, phường Đằng Giang	Ngân sách Thành phố + vốn doanh nghiệp
9	Xây dựng khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đông Khê 2, Đằng Giang	Ngân sách Thành phố + vốn doanh nghiệp + vốn của dân cư
10	Xây dựng trường THPT Chuyên Trần Phú	Ngân sách Thành phố
11	Xây dựng 3 trường tiểu học ở 3 phường phường Lạc Viên, Lương Khánh Thiện và Lạch Tray; xây dựng 2 trường mầm non ở 2 phường Lạc Viên, Gia Viên	Ngân sách Thành phố và Quận

12	Dự án cải tạo, nâng cấp TTVH-TT quận và xây dựng phòng truyền thống tại TTVH-TT quận	Ngân sách Thành phố và Quận
13	Cải tạo hệ thống thoát nước thải khu vực đô thị cũ	Ngân sách Thành phố
14	Cải tạo hồ An Biên	Ngân sách Thành phố
15	Cải tạo hệ thống lưới điện 110 KV trạm Cửa Cấm, Lạch Tray	Nguồn vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)
16	Cải tạo hệ thống điện các khu dân cư	Ngân sách Thành phố và EVN Hải Phòng
17	Cải tạo, nâng cấp hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin liên lạc	Nguồn vốn của VNPT Hải Phòng
18	Xây dựng khu huấn luyện đa chức năng của lực lượng vũ trang 2.791,25m ² giai đoạn I	Ngân sách quốc phòng QK3
19	Xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ quận 0,8ha giai đoạn I; xây dựng hầm làm việc của lãnh đạo UBND Quận	Ngân sách quốc phòng QK3
20	Các dự án đầu tư giải quyết ô nhiễm môi trường ở một số doanh nghiệp trên địa bàn quận	Vốn doanh nghiệp
21	Các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực các doanh nghiệp	Vốn doanh nghiệp
22	Các dự án đầu tư phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch và sản phẩm mũi nhọn	Vốn doanh nghiệp
23	Nâng cấp thư viện cấp quận	Ngân sách Quận
II	Giai đoạn 2021-2025	
1	Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các khu nhà ở, nhà ở tái định cư thuộc các phường Đông Khê, Đằng Giang, khu nhà ở Vạn Mỹ, khu nhà ở Đồng Quốc Bình	Ngân sách Thành phố + vốn doanh nghiệp + vốn của dân cư
2	Cải tạo hè đường Phạm Ngũ Lão, Phạm Minh Đức, Trần Bình Trọng, Nguyễn Khuyến, Võ Thị Sáu	Ngân sách thành phố
3	Chỉnh trang các tuyến phố Điện Biên Phủ – Đà Nẵng theo hướng quy chuẩn	Ngân sách thành phố

4	Xây dựng bến tàu khách ở khu vực ven sông Cẩm	Ngân sách thành phố
5	Cải tạo Ga hành khách Hải Phòng	Ngân sách Trung ương
6	Xây dựng mới ga lập tàu và tuyến đường đơn tới cảng Đình Vũ, tuyến đường đôi đến cảng Hải Phòng	Ngân sách Trung ương
7	Xây dựng hệ thống thoát nước tuyến đường Lê Lai thoát ra sông Cẩm	Ngân sách thành phố
8	Bổ sung một số tuyến cống nhánh ra mạng lưới cống thoát nước chính trên trục đường Lê Thánh Tông - Hoàng Diệu - Lê Lai - Ngô Quyền - Trần Phú	Ngân sách thành phố
9	Tuyến cống thoát nước D1200 trên trục đường Lạch Tray	Ngân sách thành phố
10	Mạng lưới cống thoát nước trong các khu vực đô thị mới	Vốn các doanh nghiệp
11	Quy hoạch và cải tạo các ga, điểm trung chuyển rác thải	Ngân sách thành phố
12	Cải tạo và ngầm hoá lưới điện hạ thế	EVN Hải Phòng
13	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường, phố và ngõ phố	Ngân sách thành phố và EVN Hải Phòng
14	Xây dựng nâng cấp Trung tâm Dạy nghề và Giáo dục thường xuyên quận	Ngân sách Quận
15	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý theo yêu cầu cải cách hành chính và chính phủ điện tử	Ngân sách Quận
16	Xây dựng 12 TTVH-TT ở các phường chưa có TTVH-TT (kể cả phường mới tách để thành lập mới ở giai đoạn này)	Ngân sách thành phố và ngân sách quận
17	Xây dựng bể bơi tại Trung tâm Thể dục - Thể thao quận	Ngân sách quận + vốn doanh nghiệp
18	Bảo tồn, tôn tạo đối với hệ thống các công trình kiến trúc có giá trị về lịch sử, kiến trúc, văn hóa để giữ gìn bản sắc kiến trúc đô thị cũ	Ngân sách thành phố

19	Xây dựng nhà hát 2.000 chỗ tại Cung Văn hóa, Thể thao, Thanh niên	Ngân sách thành phố
20	Cải cách thủ tục hành chính đến năm 2025 và chi tiết cho giai đoạn đến 2020	Ngân sách thành phố + ngân sách Quận
21	Mở rộng Bệnh viện Đa khoa quận với diện tích 0,854 ha	Ngân sách thành phố
22	Mở rộng Trung tâm Y tế quận để có đủ diện tích 0,3ha	Ngân sách thành phố
23	Xây dựng các trung tâm thương mại, khu dịch vụ du lịch, công viên ven sông Cấm	Vốn doanh nghiệp
24	Di chuyển toàn bộ các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, bến bãi công nghiệp ven sông Cấm về các khu công nghiệp tập trung của Thành phố	Vốn doanh nghiệp
25	Xây dựng khu huấn luyện đa chức năng của lực lượng vũ trang 2.791,25m ² giai đoạn II	Ngân sách quốc phòng QK3
26	Xây dựng thể trận quận sự trong khu vực phòng thủ quận 0,8ha giai đoạn II	Ngân sách quốc phòng QK3
27	Xây dựng 24 công trình phòng thủ	Ngân sách quốc phòng QK3